

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 253/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28-5-2021

Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Minh Tân

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Sáng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28-5-2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 19-01-2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07-5-2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31A/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18-5-2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Thái Đình L, sinh năm 1983; số căn cước công dân: 036083010411; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khu X, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thùy L1, sinh năm 1983; số chứng minh nhân dân: 162575315; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 19-01-2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là anh Thái Đình L trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thùy L1 kết hôn vào ngày 21-4-2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Đến năm 2012 thì vợ chồng đã được Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giải quyết cho ly hôn. Tháng 10/2013 thì vợ chồng kết hôn lại với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 30-10-2013.

Sau khi kết hôn lại, vợ chồng chung sống với nhau tại địa chỉ: Số 3/98 đường Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Cuộc sống vợ chồng diễn ra bình thường và có sinh thêm con thứ hai là Thái Bảo N. Đến năm 2016 thì chị Nguyễn Thùy L1 vi phạm pháp luật, sau đó thì chị Nguyễn Thùy L1 phải đi chấp hành hình phạt tù từ tháng 9/2017 đến tháng 8/2019. Trong thời gian này, anh cùng với gia đình hai bên chăm sóc hai con, đồng thời vẫn thăm nuôi chị Nguyễn Thùy L1 thường xuyên. Mặc dù vậy, tình cảm của anh với chị Nguyễn Thùy L1 không còn như trước nữa. Sau khi chấp hành xong án phạt tù, chị Nguyễn Thùy L1 luôn thể hiện nghi ngờ anh có quan hệ ngoại tình, có những hành động tự ý tìm kiếm, mở mật khẩu và tìm kiếm thông tin trên Gmail của cá nhân anh. Từ đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Tháng 6/2020 anh mời gia đình hai bên cùng nói chuyện và đã nói rõ là vợ chồng không thể tiếp tục chung sống. Sau đó, anh và chị Nguyễn Thùy L1 đã sống ly thân với nhau từ thời điểm tháng 6/2020 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, chị Nguyễn Thùy L1 nhiều lần nhắn tin và gửi đơn tố cáo đến cơ quan anh công tác. Ngoài ra, trong thời gian sống ly thân anh vẫn đưa đón con đi học, gửi tiền nuôi con nhưng chị Nguyễn Thùy L1 đã có hành vi ngăn cản, không cho anh gặp và đưa các con về thăm ông bà. Hiện tại, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không có khả năng khắc phục nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Nguyễn Thùy L1.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung đều là con gái, tên là Thái Tuệ M, sinh ngày 10-01-2009 và Thái Bảo N, sinh ngày 15-02-2014. Hiện tại các con chung đang do chị Nguyễn Thùy L1 trực tiếp nuôi dưỡng, hàng tháng anh có đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng và nộp các khoản tiền học chính và học thêm cho các con.

Nếu ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi con Thái Tuệ M, chị Nguyễn Thùy L1 nuôi con Thái Bảo N. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên không bắt buộc phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tuy nhiên nếu có đủ điều kiện về kinh tế, anh cũng sẽ hỗ trợ việc cấp dưỡng nuôi con Thái Bảo N.

Về điều kiện nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh hiện tại đang là Trưởng phòng quản lý kết cấu hạ tầng của Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định. Tổng thu nhập gồm lương và các thu nhập khác là 8.859.000 đồng (theo thông báo lương tháng 02/2021 gửi vào tài khoản lương số 109004230038 của Ngân hàng Vietinbank).

Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai ngày 29-01-2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn là chị Nguyễn Thùy L1 trình bày:

Chị và anh Thái Đình L kết hôn vào ngày 21-4-2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Đến năm 2012 thì vợ chồng đã được Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giải quyết cho ly hôn. Tháng 10/2013 thì vợ chồng kết hôn lại với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 30-10-2013.

Từ khi kết hôn lại, vợ chồng chung sống tại địa chỉ: Số 3/98 đường Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Cuộc sống vợ chồng bình thường và có sinh thêm con thứ hai là Thái Bảo N. Tuy nhiên, do năm 2016 chị có hành vi vi phạm pháp luật và phải đi chấp hành hình phạt tù từ tháng 9/2017 đến tháng 8/2019. Sau khi trở về, chị thấy anh Thái Đình L thay đổi hoàn toàn từ tâm tính đến cách sinh hoạt. Chị cũng đã nhiều lần tìm hiểu và phát hiện được trong Gmail cá nhân của anh Thái Đình L có những hình ảnh sex, thể hiện anh Thái Đình L có quan hệ ngoại tình với chị Trần Thu P là cán bộ công tác ở cùng cơ quan. Chị cũng đã làm đơn đề nghị Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định xử lý việc anh Thái Đình L có quan hệ ngoại tình. Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định hiện đang tiến hành giải quyết đơn tố cáo, chưa có kết luận cuối cùng. Ngoài ra, mâu thuẫn của vợ chồng còn vì lý do mẹ đẻ anh Thái Đình L luôn tác động, xúi giục để vợ chồng chị ly hôn vì lý do chị chỉ sinh được 02 con gái và lý lịch xấu. Chị và anh Thái Đình L đã sống ly thân từ tháng 6/2020 cho đến nay. Hiện tại, chị xác định vợ chồng có mâu thuẫn và không có biện pháp nào khắc phục được. Tuy nhiên chị không đồng ý ly hôn với anh Thái Đình L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung đều là con gái, tên là Thái Tuệ M, sinh ngày 10-01-2009 và Thái Bảo N, sinh ngày 15-02-2014. Hiện tại các con chung đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng, hàng tháng anh Thái Đình L có

đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng và nộp các khoản tiền học chính và học thêm cho các con.

Nếu ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con là Thái Tuệ M, sinh ngày 10-01-2009 và Thái Bảo N, sinh ngày 15-02-2014. Về cấp dưỡng nuôi con, chị yêu cầu anh Thái Đình L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung 3.000.000 đồng/tháng.

Về khả năng nuôi con: Do hiện tại chị chưa được xóa án tích nên chưa xin được việc làm. Tuy nhiên chị vẫn bán hàng online, có thu nhập nhưng không ổn định. Ngoài ra chị có nhà riêng để đảm bảo chỗ ở ổn định cho các con.

Tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV:

- Xử lý hôn giữa anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1.

- Về con chung: Giao cho anh Thái Đình L trực tiếp nuôi con chung Thái Tuệ M, sinh ngày 10-01-2009. Giao cho chị Nguyễn Thùy L1 trực tiếp nuôi con chung Thái Bảo N, sinh ngày 15-02-2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Buộc anh Thái Đình L phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tranh chấp được giải quyết trong vụ án:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là anh Thái Đình L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Nguyễn Thùy L1, giải quyết tranh chấp về người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Bị đơn là chị Nguyễn Thùy L1 không có yêu cầu phản tố. Do vậy quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[2] Về nội dung tranh chấp trong vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 sau khi ly hôn tại Toà án nhân dân thành phố Nam Định vào năm 2012 thì đã kết hôn lại và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 30-10-2013 trên cơ sở tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn lại, anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 chung sống với nhau tại địa chỉ: Số 3/98 đường Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Cuộc sống vợ chồng diễn ra bình thường cho đến năm 2016 thì chị Nguyễn Thùy L1 có hành vi vi phạm pháp luật và phải chấp hành án phạt tù từ tháng 9/2017 đến tháng 8/2019. Sau khi chị Nguyễn Thùy L1 chấp hành án xong, cuộc sống vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là chị Nguyễn Thùy L1 không còn tin tưởng vào sự chung thủy của anh Thái Đình L, đã tự ý tìm cách mở thư điện tử Gmail của cá nhân anh Thái Đình L để tìm kiếm chứng cứ ngoại tình. Từ đó vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau và sống ly thân từ tháng 6/2020 cho đến nay. Thời gian sau này, chị Nguyễn Thùy L1 có làm đơn tố cáo, yêu cầu cơ quan nơi công tác xử lý kỷ luật anh Thái Đình L về việc có quan hệ ngoại tình. Hiện tại chị Nguyễn Thùy L1 không đồng ý ly hôn nhưng cũng thừa nhận không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn của vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 ngày càng trầm trọng, mâu thuẫn vợ chồng không có biện pháp khắc phục, cuộc sống chung không còn trên thực tế, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để xử lý hôn giữa anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1.

2.2. Về con chung:

Anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 có 02 con chung đều là con gái, tên là Thái Tuệ M, sinh ngày 10-01-2009 và Thái Bảo N, sinh ngày 15-02-2014. Xét thấy anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 đều có đủ điều kiện để đảm

bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giao cho anh Thái Đình L nuôi con chung là Thái Tuệ M, sinh ngày 10-01-2009 và giao cho chị Nguyễn Thùy L1 nuôi con chung là Thái Bảo N, sinh ngày 15-02-2014 sau khi vợ chồng ly hôn.

2.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

Xét thấy sau khi ly hôn, anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 mỗi người đều trực tiếp nuôi dưỡng một con chung, vì vậy hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

2.4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:

Anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV thì án phí trong vụ án sẽ được quyết định như sau:

Anh Thái Đình L là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Xử lý hôn giữa anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1.

2. Về con chung: Giao cho anh Thái Đình L trực tiếp nuôi con Thái Tuệ M, sinh ngày 10-01-2009; giao cho chị Nguyễn Thùy L1 trực tiếp nuôi con Thái Bảo N, sinh ngày 15-02-2014.

Anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định

của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí:

Anh Thái Đình L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Thái Đình L đã nộp tại biên lai số 0003487 ngày 19-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Anh Thái Đình L đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo:

Anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì anh Thái Đình L và chị Nguyễn Thùy L1 có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Vị Hoàng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn